

Bản án số: 4501/2024/DS-ST

Ngày: 20/9/2024

V/v tranh chấp hợp đồng

vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thanh Tâm

2. Bà Đinh Thị Diễm Kiều

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1176/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5902/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 7081/2024/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty T

Địa chỉ: Lầu A, tòa nhà C N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1999

Địa chỉ liên hệ: Lầu A, tòa nhà C N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 746/2024/GU-LM-JIVJ, ngày 25/7/2024 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng Anh P, sinh năm 1996

Địa chỉ: số F đường B, khu phố B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/8/2023, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty T JACCS, có người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Trung K trình bày:

Vào ngày 03/02/2023, ông Nguyễn Hoàng Anh P có ký với Công ty T (sau đây viết tắt là Công ty J) hợp đồng tín dụng số 946170003843750000, theo nội dung hợp đồng đã ký kết, Công ty J đồng ý cho ông P vay số tiền là 25.300.000 đồng, thời hạn vay là 15 tháng; lãi suất thỏa thuận là 4,35%/tháng (52,20%/năm), dư nợ giảm dần, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; mục đích vay mua xe máy. Theo thỏa thuận, trong 14 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.343.549 đồng, tháng cuối cùng trả số tiền 2.601.041 đồng; ngày đến hạn trả nợ kỳ đầu tiên là ngày 13/3/2023; ngày đến hạn trả nợ kỳ cuối là ngày 13/5/2024.

Thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Hoàng Anh P đã nhận đủ số tiền vay từ Công ty J và thanh toán cho Công ty J được số tiền là 4.693.572 đồng, trong đó nợ gốc đã thanh toán là 2.394.672 đồng, lãi 2.268.426 đồng, lãi quá hạn là 6.474 đồng, phí quản lý khoản vay 24.000 đồng và ngưng không thanh toán kể từ ngày 21/4/2023 cho đến nay.

Qua nhiều lần nhắc nhở, làm việc nhưng ông Nguyễn Hoàng Anh P vẫn không trả nợ.

Vì vậy, Công ty T JACCS khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hoàng Anh P thanh toán khoản vay cả gốc và lãi tính đến ngày 20/9/2024 là 41.017.889 đồng; trong đó nợ gốc là 22.905.328 đồng, nợ lãi trong hạn là 13.509.143 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.447.418 đồng, phí quản lý khoản vay là 156.000 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh (gồm: lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí quản lý khoản vay) từ ngày 21/9/2024 cho đến khi ông P thanh toán xong khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 946170003843750000 ngày 03/02/2023.

Công ty J xác định chỉ cho cá nhân ông P vay tiền, không liên quan gì đến ai, do đó Công ty chỉ yêu cầu cá nhân ông P có trách nhiệm trả số tiền còn nợ gốc, nợ lãi cho Công ty. Khi vay tiền ông P không có thế chấp tài sản gì.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng Anh P: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, đồng thời triệu tập ông P đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông P vắng mặt, nên không tiến hành hòa giải được và không ghi nhận được ý kiến của ông P.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và giữ nguyên các yêu cầu, ý kiến đã trình bày; Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt. Vì vậy Hội

đồng xét xử căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và diễn biến tại phiên tòa đã được Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức và Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng quy trình thủ tục theo quy định của pháp luật; tuy nhiên, vẫn còn vi phạm Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về thời hạn chuẩn bị xét xử; về thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự, nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của đương sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T JACCS.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu quan điểm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Nguyễn Hoàng Anh P cư trú tại địa chỉ số F đường B, khu phố B, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo do nguyên đơn cung cấp. Hội đồng xét xử xét thấy vụ án có quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, được pháp luật quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh về tình trạng cư trú và tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt. Xét thấy bị đơn đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa ngày 23/8/2024 nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án tiếp tục triệu tập hợp lệ bị đơn lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Vì vậy Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.4]. Tại phiên tòa ông Nguyễn Trung K, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định

tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có cơ sở xác định nguyên đơn và bị đơn có quan hệ giao dịch vay tài sản nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở xem xét.

Hội đồng xét xử nhận định: Vào ngày 03/02/2023, ông Nguyễn Hoàng Anh P ký hợp đồng số 946170003843750000 với Công ty J vay tiền mặt theo hình thức trả góp hàng tháng với số tiền là 25.300.000 đồng lãi suất là 4,35%/tháng, thời hạn vay là 15 tháng, trong quá trình vay đã thanh toán được số tiền là 4.693.572 đồng. Tuy nhiên, từ ngày 21/04/2023 đến nay, ông P không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán và cố tình lẩn tránh dù đã nhiều lần gọi điện yêu cầu ông P thanh toán.

Xét thấy các thỏa thuận đã được lập thành văn bản, được xác lập hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên là căn cứ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch; nhưng bị đơn ông Nguyễn Hoàng Anh P1 không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ của bên vay như thỏa thuận trong hợp đồng, làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, quyền lợi ích hợp pháp của bên cho vay. Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tổng số tiền là 41.017.889 đồng; trong đó nợ gốc là 22.905.328 đồng, nợ lãi trong hạn là 13.509.143 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.447.418 đồng, phí quản lý khoản vay là 156.000 đồng và tiền lãi tiếp tục phát sinh (gồm: lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí quản lý khoản vay) từ ngày 21/9/2024 cho đến khi ông P1 thanh toán xong khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 910780003599822000 ngày 03/02/2023 là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, nên được chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Khoản 1, Khoản 2 Điều 269; Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T JACCS.

Buộc ông Nguyễn Hoàng Anh P phải trả cho Công ty T JACCS số tiền nợ gốc là 22.905.328 đồng, nợ lãi trong hạn là 13.509.143 đồng, nợ lãi quá hạn là 4.447.418 đồng, phí quản lý khoản vay là 156.000 đồng, tổng cộng là 41.017.889 (bốn mươi một triệu không trăm mười bảy ngàn tám trăm tám mươi chín) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Hoàng Anh P phải chịu tiền lãi phát sinh (gồm: lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí quản lý khoản vay) trên số tiền chưa thanh toán cho đến khi thanh toán toàn bộ số tiền nợ theo lãi suất hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 946170003843750000 ký ngày 03/02/2023.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.050.894 (hai triệu không trăm năm mươi ngàn tám trăm chín mươi bốn) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty T JACCS được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 679.929 (sáu trăm bảy mươi chín ngàn chín trăm hai mươi chín) đồng, theo biên lai thu tiền số AA/2023/0005182 ngày 29/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi

hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- CC THADS TP. Thủ Đức ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu